

Số: 3521/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 24 tháng 11 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 02/2016/NQ-HĐND ngày 30/8/2016 của HĐND tỉnh về phát triển kinh tế tập thể tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016-2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2016/NQ-HĐND ngày 30/8/2016 của HĐND tỉnh về phát triển kinh tế tập thể tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016-2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2226/SKHĐT-DN ngày 09/11/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 02/2016/NQ-HĐND ngày 30/8/2016 của HĐND tỉnh về phát triển kinh tế tập thể tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016-2020.

Điều 2. Giao Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Kế hoạch này của UBND tỉnh, theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện.

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các cơ quan, đơn vị, đảm bảo thực hiện đúng tiến độ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch, định kỳ 6 tháng và hàng năm báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận: *Wlu*

- Như Điều 3; ✓
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Liên minh HTX VN (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT (TVT-65b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Y. Giang Gry Niê Knong



KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 02/2016/NQ-HĐND ngày 30/8/2016 của HĐND tỉnh về phát triển kinh tế tập thể tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016-2020

(Kèm theo Quyết định số: 3521/QĐ-UBND ngày 24/11/2016 của UBND tỉnh)

Thực hiện Nghị quyết số 02/2016/NQ-HĐND ngày 30/8/2016 của HĐND tỉnh về phát triển kinh tế tập thể tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016-2020, UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, nội dung cụ thể như sau:

Phần I

MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. MỤC ĐÍCH:

Triển khai thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết số 02/2016/NQ-HĐND ngày 30/8/2016 của HĐND tỉnh về phát triển kinh tế tập thể tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016-2020 đề ra; cụ thể hóa thành các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để các Sở, ngành, đơn vị và UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung thực hiện.

II. YÊU CẦU:

- Đảm bảo sự phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng và phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các cấp, các đơn vị có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Các Sở, ngành, đơn vị và UBND các huyện, thị xã, thành phố được giao nhiệm vụ chủ trì hoặc tham gia phối hợp phải triển khai kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ được giao, đảm bảo về nội dung và tiến độ thực hiện.

- Thủ trưởng các Sở, ngành, đơn vị và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức về nội dung Nghị quyết số 02/2016/NQ-HĐND ngày 30/8/2016 của HĐND tỉnh, nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức về vai trò của KTTT trong đời sống kinh tế - chính trị - xã hội.

Phần II

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

I. TUYÊN TRUYỀN NÂNG CAO NHẬN THỨC VỀ KTTT:

1. Liên minh HTX tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với kinh tế tập thể, để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò của kinh tế tập thể (KTĐT) trong đời sống kinh tế - chính trị - xã hội, nâng cao nhận thức về mô hình HTX kiểu mới, trong đó cần chú ý và tập trung tuyên truyền cho các đối tượng là cán bộ thôn buôn và cán bộ cấp xã, cán bộ làm công tác hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể. Đổi mới cơ chế cung cấp thông tin để các hợp tác xã, tổ hợp tác dễ dàng tiếp cận các thông tin cơ bản và cần thiết phục vụ cho hoạt động.

- Hàng năm, chủ trì tổ chức các lớp tuyên truyền về KTĐT cho các đối tượng có liên quan; biên tập và phát hành "Bản tin kinh tế hợp tác" đến các HTX, THT, UBND cấp huyện, cấp xã nhằm cung cấp các thông tin, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về KTĐT; giới thiệu các mô hình điển hình, các cách làm hay, kinh nghiệm trong tổ chức sản xuất kinh doanh HTX, THT...

- Kịp thời biểu dương, tôn vinh những HTX, THT điển hình, tiên tiến.

2. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chủ trì, phối hợp với Liên minh HTX tỉnh xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các cơ quan Báo, Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh, Đài TTTT các huyện, hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố có kế hoạch cụ thể xây dựng chuyên trang, chuyên mục về KTĐT để thường xuyên tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về phát triển KTĐT; tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết của HĐND tỉnh, chính sách của tỉnh về phát triển KTĐT để mọi tầng lớp nhân dân hiểu rõ và tích cực tham gia thành lập HTX, THT.

- Cung cấp thông tin tuyên truyền qua việc xuất bản ấn phẩm (báo, tờ tin), tuyên truyền qua phương tiện thông tin đại chúng như báo, đài...

II. CỨNG CỐ CÁC HTX HIỆN CÓ VÀ CÁC HTX THÀNH LẬP TRONG GIAI ĐOẠN 2016-2020:

1. Liên minh HTX tỉnh:

Hàng năm chủ trì, cùng với UBND các huyện, thị xã, thành phố và các Sở, ngành có liên quan xây dựng, ký kết, triển khai các chương trình phối hợp về củng cố, phát triển kinh tế tập thể của địa phương và của ngành.

2. UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Hàng năm xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể của địa phương mình; chậm nhất tháng 6 hàng năm phải gửi kế hoạch của năm tiếp theo cho Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể của tỉnh.

- Tiến hành rà soát, có hình thức xử lý thích hợp (giải thể bắt buộc, giải thể tự nguyện, phá sản) đối với hợp tác xã tồn tại hình thức, hợp tác xã ngừng hoạt động không còn khả năng củng cố. Thời hạn hoàn thành: Quý I năm 2017.

3. Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Giao thông vận tải, Xây dựng; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

Tiếp tục đề ra các giải pháp tăng cường thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể, phản ánh kịp thời và chính xác các thông tin về tình hình hoạt động của hợp tác xã, để thực hiện tốt công tác củng cố, hỗ trợ phát triển hợp tác xã.

III. XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN CÁC CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN KTTT:

1. Chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ HTX:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Hàng năm, phối hợp với Liên minh HTX tỉnh tham mưu UBND tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX, trong đó lựa chọn đối tượng phù hợp để tổ chức thực hiện, có giải pháp thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho các đối tượng này bằng nguồn kinh phí từ các chương trình, dự án có liên quan khác.

b) Liên minh HTX tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Trên cơ sở Kế hoạch hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ HTX và phân khai kinh phí của UBND tỉnh, triển khai các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ HTX, THT.

2. Chính sách hỗ trợ thành lập mới HTX:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Hàng năm, phối hợp với Liên minh HTX tỉnh và các Sở, ngành, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch phát triển KTTT và kinh phí từ ngân sách thực hiện các chính sách phát triển KTTT; chậm nhất tháng 7 hàng năm phải tham mưu UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể của tỉnh cho năm sau.

b) Liên minh HTX tỉnh:

Thực hiện trên cơ sở Kế hoạch phát triển KTTT hàng năm do UBND tỉnh ban hành và kinh phí được giao.

3. Chính sách về đất đai và chính sách thuế, lệ phí:

a) Cục Thuế tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường:

Tiếp tục triển khai thực hiện các chính sách đất đai, chính sách thuế, lệ phí theo đúng quy định của Nhà nước.

b) UBND các huyện, thị xã, thành phố:

Trong quá trình lập Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 (giai đoạn 2016-2020), ưu tiên quỹ đất của địa phương để bố trí cho các công trình, dự án của HTX, THT thuộc các lĩnh vực nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, vận tải, thương mại, dịch vụ...

c) Sở Tài nguyên và Môi trường:

Phối hợp kịp thời với Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND cấp huyện trong việc tham mưu chủ trương đầu tư đối với các công trình, dự án của HTX, THT có nhu cầu sử dụng đất thuộc các lĩnh vực nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, vận tải...

Kịp thời tham mưu UBND tỉnh cho HTX, THT thuê đất thực hiện dự án sau khi dự án được thẩm định đủ điều kiện cho thuê đất theo quy định của pháp luật.

4. Chính sách hỗ trợ tín dụng:

a) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh:

Chỉ đạo các Tổ chức tín dụng trên địa bàn tạo điều kiện thuận lợi cho các HTX vay vốn để sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật. Riêng các HTX hoạt động sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp áp dụng chính sách tín dụng theo quy định tại Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ và Thông tư số 10/2015/TT-NNHN ngày 22/7/2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

b) Sở Tài chính:

Cân đối nguồn ngân sách tỉnh hàng năm để tham mưu UBND tỉnh bố trí bổ sung nguồn vốn cho Quỹ hỗ trợ phát triển HTX của tỉnh đảm bảo thực hiện theo Nghị quyết số 02/2016/NQ-HĐND tỉnh ngày 30/8/2016 của HĐND tỉnh.

5. Chính sách hỗ trợ ứng dụng đổi mới công nghệ, xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu hàng hóa và nhân rộng mô hình HTX điển hình:

a) Sở Khoa học và Công nghệ:

Hỗ trợ hợp tác xã, tổ hợp tác trong việc xây dựng và bảo hộ thương hiệu, nhãn hiệu, đặc biệt là thương hiệu, nhãn hiệu tập thể, chứng nhận, chỉ dẫn địa lý...

Hàng năm, Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ của tỉnh dành một phần kinh phí hỗ trợ các hợp tác xã để đổi mới, ứng dụng công nghệ.

b) Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Khoa học và Công nghệ:

Hàng năm, theo chức năng, nhiệm vụ và mức kinh phí được giao, thực hiện tăng mức hỗ trợ cho mỗi Dự án thông qua chương trình khuyến nông, khuyến công, khuyến ngư, ứng dụng đổi mới công nghệ..., để hỗ trợ trực tiếp

cho các hợp tác xã, tổ hợp tác, nhằm tạo điều kiện để HTX, THT đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, quảng bá thương hiệu, tham gia hội chợ triển lãm, tìm kiếm, mở rộng thị trường.

c) Liên minh HTX tỉnh:

Tổ chức xây dựng và nhân rộng các mô hình hợp tác xã kiểu mới, mô hình hợp tác xã điển hình tiên tiến. Chú trọng việc xây dựng và tổng kết các mô hình hợp tác xã theo đúng bản chất, giá trị và đảm bảo các nguyên tắc hợp tác xã. Hàng năm, tỉnh bố trí kinh phí để xây dựng 05 mô hình hợp tác xã điển hình tiên tiến.

d) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Khuyến khích, hỗ trợ các HTX, THT có điều kiện liên doanh, liên kết, hợp tác để hình thành chuỗi liên kết 04 nhà (nhà nước, nhà khoa học, nhà doanh nghiệp, nhà nông) trong sản xuất nông nghiệp; xây dựng Đề án tăng cường và nâng cao chất lượng Hợp tác xã nông nghiệp gắn với liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025 gắn với thực hiện tiêu chí số 13 Chương trình xây dựng nông thôn mới.

6. Chính sách hỗ trợ xây dựng mô hình hợp tác xã gắn với chuỗi sản xuất các sản phẩm nông, lâm, thủy sản chủ lực của tỉnh (cà phê, tiêu, bơ, lúa, sắn, mật ong...):

Hàng năm, Liên minh HTX tỉnh phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ và các Sở, ngành, đơn vị có liên quan để hỗ trợ hợp tác xã xây dựng nhãn hiệu tập thể, trang web và một phần cơ sở vật chất cho hợp tác xã, để xây dựng mô hình hợp tác xã sản xuất các sản phẩm nông, lâm, thủy sản chủ lực của tỉnh gắn với chuỗi giá trị.

7. Chính sách tạo điều kiện cho các hợp tác xã có đủ năng lực được ưu tiên tham gia các chương trình mục tiêu, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương:

a) UBND các huyện, thị xã, thành phố:

Tạo điều kiện cho các hợp tác xã trên địa bàn tham gia vào các công trình xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn và quản lý các công trình sau khi hoàn thành, kể cả các công trình chợ và công trình hạ tầng phục vụ phát triển cụm công nghiệp và làng nghề ở nông thôn, đồng thời tham gia vào các dự án, chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác trên địa bàn phù hợp với năng lực của hợp tác xã. Ưu tiên cho hợp tác xã, tổ hợp tác trong việc chọn thầu thực hiện các công trình xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

b) Sở Tài chính:

Hàng năm, tham mưu UBND tỉnh đề nghị ngân sách Trung ương hỗ trợ các hợp tác xã đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật, nhất là những

công trình thiết yếu phục vụ hỗ trợ cho thành viên trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp; hỗ trợ xây dựng cụm công nghiệp, cụm làng nghề nông thôn để phát triển sản xuất và kinh doanh.

8. Chính sách hỗ trợ HTX, THT trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số:

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh bổ sung, sửa đổi và triển khai chính sách phát triển kinh tế hợp tác và hợp tác xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số phù hợp với tình hình và yêu cầu phát triển. Thời hạn hoàn thành: Quý I năm 2017.

Hàng năm, tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

b) UBND các huyện, thị xã, thành phố:

Khuyến khích và tạo điều kiện ưu tiên cho các hợp tác xã, tổ hợp tác nông nghiệp vùng đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ nhận khoán đất của các Công ty nông, lâm nghiệp (nơi còn quỹ đất) và nhận đất hoang hoá, đồi núi trọc để tổ chức sản xuất nông lâm nghiệp theo quy hoạch và dự án được duyệt.

Phần III

KINH PHÍ THỰC HIỆN

I. TỔNG KINH PHÍ THỰC HIỆN:

- Kinh phí đề nghị Trung ương hỗ trợ: 21.700 triệu đồng (hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn: 5.700 triệu đồng; hỗ trợ ứng dụng, đổi mới công nghệ, khuyến công, khuyến nông: 4.000 triệu đồng; Hỗ trợ xây dựng mô hình hợp tác xã gắn với chuỗi sản xuất các sản phẩm nông sản chủ lực của tỉnh: 2.000 triệu đồng; hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật của Nhà nước đối với hợp tác xã, tổ hợp tác vùng nông thôn: 10.000 triệu đồng).

- Kinh phí do Ngân sách tỉnh hỗ trợ: 21.550 triệu đồng (hỗ trợ thành lập mới hợp tác xã, tổ hợp tác: 1.000 triệu đồng; hỗ trợ công tác tuyên truyền: 1.750 triệu đồng; Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã: 10.000 triệu đồng; Hỗ trợ ứng dụng đổi mới công nghệ, xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu hàng hóa và nhân rộng mô hình hợp tác xã điển hình: 6.000 triệu đồng; Hỗ trợ xây dựng mô hình hợp tác xã gắn với chuỗi sản xuất các sản phẩm nông sản chủ lực của tỉnh: 1.800 triệu đồng; hỗ trợ hợp tác xã nông nghiệp vùng đồng bào dân tộc thiểu số: 1.000 triệu đồng).

II. LẬP, CHẤP HÀNH VÀ QUYẾT TOÁN KINH PHÍ:

Việc lập dự toán, cấp phát và quyết toán kinh phí hỗ trợ phát triển KTTT thực hiện theo Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước, trong đó:

1. Các Sở, ngành, Liên minh HTX tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

Hàng năm lập dự toán kinh phí thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển HTX, THT của đơn vị theo nhiệm vụ được phân công gửi Sở Tài chính để thẩm định, tham mưu đề xuất UBND tỉnh trình HĐND tỉnh.

2. Sở Tài chính:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định dự toán kinh phí và hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển KTTT của các Sở, ngành, địa phương; cân đối, dự kiến số kinh phí hàng năm đưa vào dự toán ngân sách của tỉnh để UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh thông qua theo quy định.

3. Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Khoa học và Công nghệ; Liên minh HTX tỉnh:

Hàng năm, tham mưu UBND tỉnh lập kế hoạch đề nghị ngân sách Trung ương hỗ trợ để thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển HTX, THT thành lập mới, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ HTX; hỗ trợ ứng dụng, đổi mới công nghệ, khuyến công, khuyến nông; hỗ trợ xây dựng mô hình hợp tác xã gắn với chuỗi sản xuất các sản phẩm nông sản chủ lực của tỉnh; hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật của Nhà nước đối với hợp tác xã, tổ hợp tác vùng nông thôn.

Phần IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở nội dung Nghị quyết số 02/2016/NQ-HĐND ngày 30/8/2016 của HĐND tỉnh về phát triển KTTT tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016-2020; những nhiệm vụ chủ yếu trong Kế hoạch và căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, Thủ trưởng các Sở, ngành, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm:

1. Triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện tại đơn vị, địa phương và phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện theo đúng nội dung, tiến độ đã đề ra trong Kế hoạch.

2. Thực hiện nghiêm quy định chế độ báo cáo. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 05/6) và báo cáo năm trước ngày 05/12, tổng hợp báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện cả năm gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Liên minh HTX tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Liên minh HTX tỉnh có trách nhiệm giúp UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện, những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị các chính sách cần sửa đổi, bổ sung.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề chưa phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị, địa phương cần thiết phải sửa đổi, bổ sung cho phù hợp,

các cơ quan, đơn vị chủ động báo cáo và đề xuất với UBND tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và đầu tư) để xem xét, điều chỉnh kịp thời./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Y Giảng Gry Niê Knong